



Tuần Báo Vô Vi

25 tháng 9 năm 2016

Số 309

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Minh tâm là hiểu những chuyện gì ?
2. Người tu Vô Vi cần vận động bầu cử hay không ?
3. Muốn là dân tánh có phải không ?
4. Mầm mống của sự thương yêu từ đâu đến ?
5. Luật đời và luật Trời có xa cách không ?
6. Luồng điển trung tim bộ đầu giao cảm bằng cách nào ?
7. Tại sao muốn tâm linh tiến hóa thì phải tự vượt qua khổ luyện thì mới tiến tới thanh tịnh được ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Montréal, 05/12/98 8 : 35 AM 1) Hỏi: Minh tâm là hiểu những chuyện gì ? Đáp: Thừa minh tâm là hiểu được sự sai lầm của chính mình. Kệ : Tự tu tự sửa điều cần tiến Cởi mở thâm sâu giải nổi phiền Trí tuệ phân minh không tạo động Tâm linh phát triển tự mình yên.	Montréal, 06/12/98 5 : 19 AM 2) Hỏi: Người tu Vô Vi cần vận động bầu cử hay không ? Đáp: Thừa người tu Vô Vi cần thực hành pháp môn đứng đắn tự tạo hạnh đức dâng Trời Phật, hữu xạ tự nhiên hương, xuất ngôn quân bình âm thanh truyền cảm, mọi người kính mến và cảm thức sự bình đẳng, tự động bầu trong tự nhiên và hồn nhiên đúng theo nhân lành và quả tốt, địa vị và ngôi vị rõ rệt. Kệ : Hồn nhiên tự động hình thành quý Mến cảm thương yêu cũng tại vì Đạt đạo hình thành tâm phục vụ Bền lâu vững chắc tự duy trì.
Montréal, 07/12/98 3) Hỏi: Muốn là dâm tánh có phải không ? Đáp: Thừa muốn là xuất phát từ dâm tánh mà ra. Cho nên người đời còn tham dục là còn dâm tánh, tự phá hoại cơ tạng của chính mình, lúc nào cũng động, khó trở về tịnh giới mà tu. Kệ : Tâm khờ loạn động tạo thành ngu Bớt thanh tạo trược tạo thêm mù Tâm linh khó tiến không hành dứt Tạo khổ bất an lại thiếu tu.	Montréal, 08/12/98 8 : 32 AM 4) Hỏi: Mầm mống của sự thương yêu từ đâu đến ? Đáp: Thừa mầm mống của sự thương yêu do mỗi người thực hiện tình thương và đạo đức thực hiện hình thành. Kệ : Cấu trúc siêu nhiên từ thực hành Thành tâm tu luyện tiến càng nhanh Hình thành sống động duyên Trời Phật Trí sáng tâm minh tự thực hành.
Montréal, 09/12/98 6 : 14 AM 5) Đáp: Thừa luật đời và luật Trời gắn liền với nhau trong trật tự cùng chung ban chiếu của Trời Đất. Kệ : Luân lưu phát triển trí tâm thân Tâm lý chơn hành tự xét phân Nghiệp lực phơi bày trong khổ cảnh Trì tâm nhین nhục xét nghĩa ân.	Montréal, 10/12/98 3 : 45 AM 6) Hỏi: Luồng điển trung tim bộ đầu giao cảm bằng cách nào ? Đáp: Thừa luồng điển trung tim bộ đầu giao cảm với Bề Trên sau khi nhập định. Kệ : Thực hành giao cảm tự làm thính Thức giác minh tâm rõ tiến trình Ổn định phần hồn quy một mối Càng tu thanh tịnh rõ chính mình.
Montréal, 11/12/98 5 : 41 AM 7) Hỏi: Tại sao muốn tâm linh tiến hóa thì phải tự vượt qua khổ luyện thì mới tiến tới thanh tịnh được ? Đáp: Thừa qua cơn khổ luyện từ đời lẫn đạo thì mới chịu thật sự nhین nhục thực hành đến đích. Kệ : Sửa mình là chánh lại càng mình Trí tuệ phân minh rõ hành trình Đời đạo song hành tâm dứt khoát Thành tâm tu luyện tự mình mình.	

MÃU ÁI 25

“Diễn quang chiếu rọi sáng ngời
Bủa vây khắp cõi cuộc đời chơn tu
Tâm hồn vui nhẹ thoát mù
Thiên Không thắng cảnh giúp tù giao du.”

Tu cho đoạt được luồng diễn phản chiếu khắp châu thân thì sự mù quáng cũng chẳng còn lưu trú được nơi nội tâm. Sự nhẹ nhàng thanh lịch sẽ đem đến cho phần hồn mãn nguyện.

“Ngây thơ chuyển tiếp nối liền
Hồn con ngu dại vì tiền kiếp căn
Lắm khi còn phải cần nhân
Khổ tâm chẳng hiểu nợ nần do đâu?”

Phần hồn bị giam hãm ngớ ngẩn ở thế gian, chẳng biết phải bám vào đâu và sẽ phải tiến đến mức độ nào, vì sự động loạn bao vây chỉ có biết một, chẳng biết hai.

“Xét xem thế cảnh Thiên đài
Chưa thông phải chịu kéo dài thời gian
Kẻ đi người ở lập đàn
Khổ đau tồn tại vậy an chỗ nào?”

Mọi sự đau khổ đều dồn vào nội tâm cũng bởi sự ý thức bất minh đó thôi, nếu muốn được minh Tâm kiến Tánh thì ta cần phải tự điều luyện mới an thân.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài Gòn ngày 25/4/1971)



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ánh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



NĂNG LỰC CỦA ĐIỆN

Ngoài sự cảm nhận bén nhạy, diễn trong bản thể tôi (cũng còn gọi là nhân điện) còn có khả năng kỳ diệu trong vài khía cạnh khác.

Có khả năng cảm nhận và tiếp thu trực và bệnh của người khác vào bản thể mình, tôi cũng có khả năng giải trừ được trực bệnh ấy ra. Giải có thể nhanh hay chậm là tùy vào năng lực điện của tôi mạnh hay yếu, và cũng còn tùy nơi trực bệnh của người đối diện nhiều hay ít, nặng hay nhẹ.

Khi tôi đang thanh nhẹ, khỏe khoắn, bỗng nghe nặng ngực hoặc ê đầu khi đối diện với một người nào đó, tôi biết rằng cái trạng thái này là do từ bản thể của người ấy sang qua, và tôi cảm nhận được nhờ khả năng thanh nhẹ và bén nhạy của điện trong bản thể tôi. Để giải sự nặng nề này, tôi có thể trụ tâm trên đỉnh đầu Hà-đào-thành và niệm Phật. Trực bệnh nặng nề kia sẽ được rút lên đỉnh đầu tôi và lần lần giải ra bên ngoài cho đến khi nào hết thì thôi.

Thực ra, trụ niệm để gia tăng tốc độ giải, chứ khi bộ đầu đã mở, dù không niệm nó cũng tự động giải theo khả năng hiện có của tôi. Tuy vậy, cũng có khi tình trạng bệnh trực của họ quá nặng nề, bản năng tự động cũng như sự trụ niệm của tôi đều không đủ sức giải nổi; trường hợp này tôi sẽ phải dùng tới Pháp Luân Thường Chuyển (PLTC) để giải nó. PLTC là một phương pháp khử trực mạnh nhất trong bộ môn thiền của Pháp Lý Vô Vi (PLVV) mà tôi đã và đang tu tập.

Có khi chỉ cần độ năm, ba phút là tôi đã giải xong những trạng thái nặng trực do người khác mang đến, đó là những trường hợp đối tượng không trực lắm. Nhưng cũng có khi tôi phải mất nửa tiếng hoặc cả tiếng đồng hồ mới giải nổi một áp lực nặng ngực, ê đầu của đối phương tặng; và thậm chí cũng có những trường hợp tôi đành phải chịu thúc

thủ cả ngày trời bởi tình trạng nặng trực dữ dội, mãi cho đến thời điểm công phu chính thức, tôi mới giải được nó.

Nói chung là còn rất nhiều trạng thái mà tôi đã chứng nghiệm qua năng lực điện của tôi; tuy nhiên, tôi chỉ xin tạm diễn tả đại khái vài điều thôi, bởi vì dù sao tôi cũng không thể nói lên được trọn vẹn ý nghĩa của những gì tôi cảm nhận. Chỉ có đi vào thực hành thiền, hành giả mới có thể tự chứng nghiệm và hiểu được chính xác và rõ ràng hơn những gì điện năng khai mở.

Ngoài ra, tôi còn có thể dùng nhân điện của mình để chữa trị bệnh hoặc giải trực cho người khác nếu tôi muốn (và người bệnh cũng đồng ý). Tôi đã có tò mò thử qua với vài người bệnh mà tôi quen biết, và kết quả cũng hiệu nghiệm một cách diệu kỳ, ngoài sự tưởng nghĩ của tôi. Để thực hiện điều này, tôi có thể dùng hai cách: chữa trực tiếp hoặc chữa gián tiếp (tạm diễn tả theo ý của tôi).

Chữa trực tiếp có nghĩa là tôi sẽ sử dụng đôi bàn tay mình; thường thường là các đầu ngón tay; để tiếp xúc thẳng với cơ thể của người bệnh mà tôi muốn chữa. Tôi đặt bàn tay hoặc các ngón tay lên chỗ bị đau, hoặc vào một vài huyệt đạo nào có liên quan với chỗ đau. Kế đến, tôi tập trung tư tưởng (tức điện) và truyền lực điện của tôi vào cơ thể người bệnh, và dùng điện lực đốt tất cả độc chất ở chỗ đau (hoặc có khi chỉ khai thông các huyết mạch bị bế tắc ở trong cơ thể người bệnh, tùy theo căn bệnh). Sau cùng tôi rút các chất độc, trực khí ấy ra khỏi cơ thể của người bệnh (cũng bằng ý lực). Điều này cũng có nghĩa là độc khí này sẽ chạy sang cơ thể tôi theo lối bàn tay hoặc các đầu ngón tay của tôi. Vậy là dù muốn hay không khi trị bệnh cho người khác, tôi đương nhiên hút bệnh, trực của họ vào cơ thể của mình; cho nên, tôi sẽ có bốn phần

phải tự giải nó ra bằng công lực của chính tôi sau đó.

Có một lần, tôi đã dùng điện chữa dứt một triệu chứng nấc cục của một người bạn đồng nghiệp chỉ trong vòng vài phút đồng hồ, trong khi cơn nấc cục này đã hành hạ anh ta suốt hai ngày đêm, mặc dù anh ta đã tìm đủ mọi cách mà vẫn không chữa khỏi. Tôi đã kêu anh bạn ấy ngồi ngay ngắn, thẳng lưng và chỉ dẫn anh ta cách hít thở PLTC, và rồi yêu cầu anh ta thực hiện; đồng thời, tôi ngồi đối diện anh ta, ấn nhẹ ngón tay trỏ của tôi vào huyết Chấn Thủy ở trước ngực của anh ta và trợ điện để khai thông nó. Chỉ sau vài hơi hít vô thở ra với sự trợ điện của tôi, triệu chứng nấc cục của anh ta không còn nữa.

Còn cách chữa gián tiếp cũng phóng điện ra và rút trực y như cách trực tiếp, nhưng chỉ khác có một điều là tôi không đụng chạm vào người bệnh, mà chỉ chữa từ xa (*cách một khoảng không gian*) dùng ý tưởng tập trung phóng và thu điện để chữa trị. Tuy nhiên, khi dùng cách này, hành giả phải có một công năng tương đối khá, lực điện phải dồi dào, đủ mạnh thì việc chữa trị mới có hiệu quả, và chữa trị theo cách này hành giả cũng dễ bị hao tổn điện lực và mau đuối sức.

Với cách gián tiếp này, tôi cũng có thể phóng điện để trợ điện hoặc rút điện ở bộ đầu người khác.

Cũng với cách gián tiếp này, có nhiều vị Chơn sư, từ một địa điểm cách xa hàng chục, hàng trăm cây số, vẫn có thể phóng điện trị bệnh cho người khác một cách dễ dàng và thần diệu, ngoài những khả năng và hiểu biết của nền khoa học hiện đại.

Tuy nhiên, vì để thoả mãn tánh hiếu kỳ, tôi chỉ thử qua vài lần để biết về khả năng kỳ diệu của điện, cũng như để biết công năng tu tập của mình đã tới đâu, chứ không dám lạm dụng nó.

Chủ trương của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp như Đức Thầy đã dạy và luôn luôn nhắc đi nhắc lại, là mỗi người phải tự tu để tự cứu lấy chính mình, không nên ỷ lại vào người khác và cũng không nên tạo sự ỷ lại cho bất kỳ ai; bởi vì làm như vậy cũng không ích lợi bao nhiêu, chẳng đi đến đâu, mà còn làm trì trệ cho sự tiến hoá của mỗi người.

Cho nên, sự chữa bệnh, giải trừ chỉ được áp dụng khi cần thiết, để giúp đỡ một phần nào đối với những huynh đệ đồng đạo đang bị chướng ngại bởi thân bệnh, giúp họ vượt qua những khó khăn nhất thời, để rồi chính họ cố gắng tự tu tự tiến. Người tu thiền theo PLVV không chủ trương “làm thầy” chữa bệnh. Hơn nữa, hiểu cho chí cùng của Chân lý về Duyên Nghiệp và Nhân Quả luân hồi, thì không ai có thể cứu được người khác, mà chỉ có mỗi người phải tự cứu chính mình bằng sự công phu tu hành giải tiến. Đó là nguyên lý bất di bất dịch của muôn đời.

Chỉ có chính mình tự hành và tự giải thì cơn người mới thật sự chữa trị cho mình hết bệnh vĩnh viễn và giải thoát cho mình ra khỏi mọi khổ đau và phiền não trong cõi đời này.

(Mai Chát, 1992)



Thi Ca của Đức Thầy

Orlando, Florida ngày 26 tháng 12 năm 1987
NHÌN CỐC THẦY

Nhìn cốc Thầy tâm cảm nhớ nhung
Nhìn cốc Thầy mây đen hết phủ
Nhìn cốc Thầy điển phủ trần gian
Nhìn cốc Thầy trơ trơ một cõi
Nhìn cốc Thầy theo dõi đường tu
Nhìn cốc Thầy chẳng gây uất hận
Nhìn cốc Thầy xét tận tâm can
Nhìn cốc Thầy khai mở nhiều màn
Nhìn cốc Thầy tâm an thanh tịnh
Nhìn cốc Thầy tự cảm tự mình
Nhìn cốc Thầy xét lĩnh Ngọc Hoàng
Nhìn cốc Thầy tâm an chịu đựng
Nhìn cốc Thầy xây dựng đường tu
Nhìn cốc Thầy chịu ngu để tiến
Nhìn cốc Thầy lưu luyến tình Cha
Nhìn cốc Thầy tự hòa tự tiến
Nhìn cốc Thầy uyển chuyển đường tu
Nhìn cốc Thầy giải mù quy thức
Nhìn cốc Thầy chẳng tức chẳng hờn
Nhìn cốc Thầy lãnh ơn tiến hóa
Nhìn cốc Thầy thật thà thanh tịnh
Nhìn cốc Thầy thọ lĩnh Cha yêu
Nhìn cốc Thầy bao nhiêu tình đẹp
Nhìn cốc Thầy tự đẹp đường sân
Nhìn cốc Thầy lần lần tiến hóa
Nhìn cốc Thầy tự xóa tội ngu
Nhìn cốc Thầy an du tự tiến
Nhìn cốc Thầy tâm sống tạm yên.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

NHÂN GIAN DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả: Đào Mộng Nam

Hồi Hai Mươi Bảy (tiếp theo)

VIỆN SÁM HỐI NAM THIÊN TU THÊM CÔNG ĐỨC

VIỆN THANH THIẾU NIÊN THUẬT RÕ NHÂN QUẢ

...
(Thái Sinh lại phỏng vấn tiếp vị tu sĩ thứ hai).

Đại Đức: Nói ra quả là mắc cỡ, lúc còn tại thế, tôi vốn là một kẻ quá hư hỏng, ngày nào như ngày nấy chỉ nhậu nhẹt du hí, chẳng biết học đạo là gì, may nhờ ngẫu nhiên gặp cơ hội tốt, được vợ tôi cảm hóa, giúp tôi tỉnh ngộ và tu đạo lớn, vì vậy ngày nay tôi mới có thể tới được nơi này.

Thái Sinh: Sự may mắn này có thể giải thích rõ được lý do không?

Đại Đức: Việc này có quan hệ nhân quả ba kiếp, lúc sống vợ hiền của tôi chính là người tu đạo, chỉ có mình tôi hư hỏng, tôi thường phá phách sự tu hành và danh dự của vợ tôi, để mong vợ tôi bỏ ngang việc tu đạo, song vợ tôi càng kiên trì nên sáu năm sau, tôi bị đức từ bi, tính khoan dung cùng ý chí kiên trì của vợ tôi cảm hóa, từ đó về sau tôi không những tôi không còn nuôi ý chí phá hoại sự tu hành của vợ tôi, mà trái lại tôi càng khuyến khích giúp đỡ thêm cho đến trọn đời. Nhờ vậy sau khi từ giả cõi trần tôi không thể ngờ rằng lại được chư Thánh Thần gia hộ hướng dẫn tới nơi này tiếp tục sự nghiệp tu hành.

Thái Sinh: Thật quả là diễm phúc, lúc sống có được người vợ hiền đã giúp đỡ lòng khuyến khích tu thành quả vị Thần chân chính.

Viện trưởng: Khuyến người đời nên cố gắng tới cửa Thánh học đạo để thành kẻ đường đường chính chính, đầu đội trời chân đạp đất.

Thái Sinh: Thưa rất phải.

(Thái Sinh lại phỏng vấn tiếp vị tu sĩ thứ ba).
Xin Đại Đức cho biết lúc còn tại thế đã tu hành như thế nào?

Đại Đức: Thưa lúc sống tôi giữ chức thủ quỹ của một ngôi đền, hằng ngày tiền cúng dường của thập phương bá tính thu được rất nhiều, song tôi không hề tham lam một đồng một cắc, rất mực thanh liêm.

Bởi giữ lòng trong sạch, dốc tâm vì đạo cho nên tôi tuy học vấn nông cạn song Thần Chủ vẫn đề bạt, do đó tôi mới được ân phước tới nơi đây tiếp tục học đạo.

Thái Sinh: Hạnh tu này thật quả khó đạt, kẻ tu đạo giữ được thân tâm trong sạch là việc làm cực kỳ khó khăn, song Đại Đức thực hiện nổi thì đương nhiên hiển Thánh.

Tế Phật: Trò ngoan hãy tạm kết thúc công cuộc phỏng vấn bữa nay tại đây, dịp khác có cơ hội sẽ tiếp tục.

Thái Sinh: Thưa vâng.

(Tế Phật cùng Thái Sinh chào từ biệt ngài Viện Trưởng cùng chư vị tu sĩ).

Tế Phật: Trò ngoan hãy mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thanh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

